

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép thành lập và
công nhận Điều lệ Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BNV ngày 10/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét đề nghị của Ban sáng lập Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa tại Đơn đề ngày 03/12/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 149/SNV-TCBC ngày 22/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa được phép hoạt động sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính; Trưởng Ban Sáng lập Quỹ Trợ giúp

nhân đạo Khánh Hòa, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh (PA83);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TmN, NN, HPN. 18

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài

ĐIỀU LỆ
QUỸ TRỢ GIÚP NHÂN ĐẠO KHÁNH HÒA

(Được công nhận kèm theo Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, trụ sở

1. Tên tiếng Việt: Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa.
2. Trụ sở: Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa, số 34, đường Yersin, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ từ thiện được thành lập với tôn chỉ hoạt động từ thiện, nhân đạo xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ, giúp đỡ, động viên những hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Quỹ hoạt động công khai, minh bạch, không vì mục đích lợi nhuận.
2. Quỹ được hình thành từ nguồn đóng góp tự nguyện, tài trợ của các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước, để thực hiện các hoạt động giúp đỡ, hỗ trợ các địa chỉ nhân đạo.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc:
 - a) Không vì lợi nhuận;
 - b) Tự nguyện, tự tạo vốn, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;
 - c) Công khai, minh bạch về thu, chi, tài chính, tài sản của Quỹ;
 - d) Theo Điều lệ Quỹ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt; tuân thủ pháp luật, chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Quỹ; chịu sự giám sát của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa;
 - đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.
2. Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
3. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

1. Tên tổ chức: Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” tỉnh Khánh Hòa).

2. Trụ sở: Số 34, đường Yersin, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Ban sáng lập Quỹ gồm 3 thành viên:

a) Trưởng ban: Ông Lê Văn Hoa, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa.

b) Phó Trưởng ban: Ông Phan Đình Huân, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa.

c) Sáng lập viên: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Phó Trưởng Phòng Công tác xã hội, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động trợ giúp các địa chỉ nhân đạo phù hợp với mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

1. Tổ chức các hoạt động theo quy định Điều lệ Quỹ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa công nhận và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Quỹ hoạt động chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội), Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Quỹ; chịu sự giám sát của Tỉnh ủy, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa.

3. Xây dựng các mối quan hệ, vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ, tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ hoặc bằng các hình thức khác theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện trợ giúp các địa chỉ nhân đạo theo sự ủy quyền của các cá nhân, tổ chức và theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

5. Tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

6. Lưu trữ, cung cấp hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ; nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê và nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật.

8. Được quyền khiếu nại tố cáo theo quy định pháp luật và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ. Giải quyết khiếu nại tố cáo trong nội bộ Quỹ và báo cáo kết quả giải quyết cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Hàng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ), Sở Tài chính, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa; thực hiện công khai các khoản đóng góp của Quỹ định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7), hàng năm (trước ngày 15/01).

10. Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc Quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa.

11. Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban điều hành Quỹ.
3. Ban kiểm soát Quỹ.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 03 thành viên, bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ là 05 (năm) năm.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược, giải pháp phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Thông qua báo cáo tài chính 6 tháng, hàng năm và phương án sử dụng tài chính, tài sản của Quỹ;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; quyết định thành lập Ban kiểm soát; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ; quyết định người phụ trách kế toán và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ;

đ) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định pháp luật;

e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

h) Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày có quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế làm việc và quy định về: Quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, định mức chi của Quỹ; công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; thời giờ làm việc, việc sử dụng lao động, sử dụng con dấu của Quỹ; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát Quỹ; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán của Quỹ;

k) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác thực hiện theo quy định

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 6 tháng một lần, hoặc có thể họp bất thường theo yêu cầu của trên 51% (năm mươi một phần trăm) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có trên 51% (năm mươi một phần trăm) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có trên 51% (năm mươi một phần trăm) thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Chủ tịch danh dự Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa kiêm nhiệm, được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chỉ đạo chuẩn bị các chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện Điều lệ Quỹ và các chương trình, kế hoạch hoạt động, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các văn bản của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

3. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

4. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý quỹ, có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa kiêm nhiệm, được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ là Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm nhiệm, do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc thường ngày của Quỹ, chịu sự giám sát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 (năm) năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và các cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ của Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa kiêm nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quản lý Quỹ theo thẩm quyền sau khi được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

e) Ký kết, thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu khác liên quan đến Quỹ trong quyền hạn cho phép theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

4. Để giúp việc cho Giám đốc có Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm Phó Giám đốc do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

Điều 12. Phụ trách kế toán của Quỹ

1. Người phụ trách kế toán của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước;

2. Người được giao phụ trách kế toán Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật;

3. Không được bổ nhiệm người có tiền án, tiền sự, bị kỷ luật vì tham ô, xâm phạm tài sản nhà nước và vi phạm các chính sách, chế độ quản lý kinh tế, tài chính mà chưa được xóa án tích làm phụ trách kế toán của quỹ;

4. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể Quỹ hoặc trường hợp phụ trách kế toán của Quỹ chuyên công tác khác thì người phụ trách kế toán phải hoàn thành việc quyết toán trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể Quỹ hoặc nhận việc khác và vẫn phải chịu trách nhiệm về các số liệu, báo cáo kế toán trong giai đoạn mình phụ trách cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Ban kiểm soát Quỹ có 03 (ba) thành viên kiêm nhiệm công tác, bao gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên.

2. Ban kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ: Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật; báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính, tài sản của Quỹ.

Chương IV

VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 14. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ trong và ngoài nước nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động từ thiện, nhân đạo xã hội, bao gồm:

a) Nguồn đóng góp tự nguyện để trợ giúp cho các đối tượng theo quy định tại Mục 1, Điều 16 của Điều lệ;

b) Nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, giúp đỡ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ;

c) Nguồn tài trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ;

d) Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có).

2. Các khoản vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của Hội Chữ thập đỏ để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định việc tổ chức vận động đóng góp và thực hiện việc hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

4. Đối với khoản tài trợ quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện theo yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 15. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức trên cơ sở tự nguyện với lòng hào tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động, đóng góp tối thiểu để bắt buộc cá nhân, tổ chức thực hiện; đảm bảo công khai, minh bạch và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật. Nội dung công khai bao gồm: Mục đích; kết quả vận động; việc sử dụng; kết quả sử dụng; báo cáo quyết toán.

2. Hình thức công khai bao gồm: Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận hỗ trợ; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng; cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ

1. Đối tượng nhận hỗ trợ của Quỹ

a) Các đối tượng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn cần được hỗ trợ, giúp đỡ, động viên nhằm vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống như: Người nghèo, người già neo đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, bị tai nạn, mắc bệnh hiểm nghèo, nạn nhân chất độc da cam...;

b) Cứu trợ khẩn cấp cho các nạn nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa bị thiệt hại do chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh và các tai nạn thảm họa khác (nếu có).

2. Điều kiện nhận hỗ trợ của Quỹ: Đối tượng được nhận hỗ trợ theo Điều lệ Quỹ, có hồ sơ đề nghị hỗ trợ và xác nhận hoàn cảnh khó khăn của địa phương; được Giám đốc Quỹ thẩm định và ban hành quyết định hỗ trợ theo quy định.

Chương V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 17. Nguồn thu của Quỹ

1. Thu từ sự đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước phù hợp với mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có) để thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước giao hoặc thực hiện các dịch vụ công, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng.

4. Thu từ lãi suất tiền gửi ngân hàng hoặc các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 18. Sử dụng Quỹ

Toàn bộ số tiền vận động, tiếp nhận sẽ chuyển gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Khánh Hòa để theo dõi,

quản lý Quỹ theo quy định, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ sẽ xem xét, phê duyệt chi từ phần lãi suất tiền gửi tiết kiệm trên để hỗ trợ:

a) Các địa chỉ nhân đạo theo quy định tại Mục 1, Điều 16 của Điều lệ.

b) Một số hoạt động quản lý Quỹ, bao gồm: Các khoản chi có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” tỉnh Khánh Hòa (in ấn thư ngỏ, thư cảm ơn các tổ chức, cá nhân tài trợ, băng rôn tuyên truyền Cuộc vận động...).

Điều 19. Quản lý tài sản, tài chính của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán của Quỹ.

2. Ban kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính của Quỹ định kỳ hàng quý, hàng năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật của các tổ chức, cá nhân tài trợ, đóng góp vào Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật các địa chỉ nhân đạo được nhận từ Quỹ;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán của Quỹ hàng quý, hàng năm theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của kiểm toán (nếu có) hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 20. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tạm đình chỉ và giải thể Quỹ

Việc xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tạm đình chỉ và giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

Chương VI

HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 21. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp cho hoạt động Quỹ, được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xem xét quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được 2/3 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa gồm 8 Chương, 26 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa công nhận.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Trợ giúp nhân đạo Khánh Hòa có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

KT. CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Tài